

Số: 19/2022/QĐST- HNGĐ

Thái Bình, ngày 08 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 10/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người yêu cầu:

- Anh Lê Tất T, sinh năm 1975;

Nơi cư trú: Số 888, đường L, tổ 19, phường T1, quận H, Thành phố H1.

- Chị Trần Thị H2, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Thôn N, xã V, thành phố T2, tỉnh T2.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Lê Tất T và chị Trần Thị H2 là tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, thành phố T2, tỉnh T2 vào ngày 28/12/2011. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận thời gian đầu, do không thể có con chung nên anh T và chị H2 thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Vợ chồng không thống nhất được với nhau về phương pháp sinh con khiến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên từ tháng 01/2020 anh T và chị H2 đã sống ly thân. Nay anh T và chị H2 đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ. Việc ly hôn, anh T và chị H2 đã suy nghĩ kỹ và đề nghị Tòa án công nhận cho anh T, chị H2 được thuận tình ly hôn. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh T và chị H2 là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: Anh Lê Tất T và chị Trần Thị H2 không có con chung nên không đặt ra giải quyết.

[3] Về chia tài sản: Anh Lê Tất T và chị Trần Thị H2 không yêu cầu giải quyết về tài sản, do đó, Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Lê Tất T và chị Trần Thị H2 chấp nhận nộp lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Anh Lê Tất T và chị Trần Thị H2 thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh Lê Tất T và chị Trần Thị H2 không có con chung.

1.3. Về chia tài sản: Anh Lê Tất T và chị Trần Thị H2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Lê Tất T và chị Trần Thị H2 mỗi người phải nộp 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh T, chị H2 đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai thu số 0000487 ngày 26/01/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình T tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- UBND xã V, TP T2;
- (CNKH số 79/2011, quyền số 07 ngày 28/12/2011);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Chu Thị Tuyết